TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 191/2023/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Kim Thị Nh, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp Đầu Giồng A, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận chia tài sản và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Tấn Đ và chị Kim Thị Nh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

Về con chung: Anh Đ và chị Nh thỏa thuận giao con chung tên Huỳnh Kim Thảo, sinh ngày 15/12/2021 cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tháng 2.000.000 đồng đến khi cháu Nh tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Đ có quyền tới lui chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết

2.Về án phí hôn nhân: Anh Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền anh Đ nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000543 ngày 15/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh Đ không phải nộp nữa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng